

Bản án số: 24/2022/HS-ST  
Ngày: 22/8/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH BẮC KẠN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Thúy***

***- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Văn Tuyên***

***Ông Lăng Văn Thủy***

***- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B.***

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thắm - Kiểm sát viên.***

Ngày 22 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2022/TLST - HS ngày 15 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2022/QĐXXST-HS ngày 09/8/2022 đối với bị cáo:

**Ngô Văn C.** Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 06 tháng 3 năm 1977; Nơi sinh: huyện B, Bắc Kạn;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Quốc C1 và bà Trần Thị H; vợ Hoàng Thị L; Con: Có 02 con; Tiền sự: Không; tiền án: 01: Bản án số 40/2019/HSST, ngày 30/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 08/12/2020 chấp hành xong hình phạt tù.

Về nhân thân: Ngày 06/01/2012, bị áp dụng biện pháp đưa người nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc theo Quyết định số 19/QĐ-UBND của UBND huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 05/5/2022. Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 30 phút ngày 07/4/2022, Tổ công tác Công an huyện B làm nhiệm vụ tại thôn N, thị trấn P, huyện B, phát hiện Ngô Văn C, trú tại thôn Đ, xã V, huyện B có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra, C đã giao nộp 01 xi lanh bên trong có chứa chất màu trắng cho tổ công tác. Tiến hành thử phản ứng phát hiện nhanh chất ma túy, kết quả trùng với đặc trưng phản ứng của chất ma túy loại Heroine. Sau khi thử phản ứng, số chất màu trắng có trong 01 xi lanh trên được niêm phong trong phong bì ký hiệu “C”.

Ngày 07/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ngô Văn C. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B tiến hành cân số chất màu trắng có trong 01 xi lanh thu giữ của Ngô Văn C có khối lượng 0,177g. Sau khi cân, tiến hành niêm phong trong phong bì ký hiệu “GD” để gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 32/KL- KTHS-MT ngày 15/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng trong phong bì ký hiệu GD gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,177g.

Tại Bản cáo trạng số 22/CT- VKSBT ngày 13/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Ngô Văn C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/ BLHS.

**\* Điều luật có nội dung:**

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ một năm đến năm năm:*

*a) ....*

*c) Heroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”*

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38/BLHS.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn C từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành bản án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

+ Số ma túy trong phong bì ký hiệu “GD” sau khi giám định còn lại 0,132g cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào trong phong bì mới ký hiệu “T69”, Cơ quan giám định hoàn trả lại;

+ 01 xi lanh nhựa và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “C” được niêm phong trong phong bì ký hiệu “VC”.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi vi phạm như cáo trạng đã truy tố và không có khiếu nại về hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Bị cáo nói lời sau cùng xin được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra , truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền , trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự . Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa xác định: Do sử dụng và nghiện chất ma túy nên hồi 08 giờ 30 phút ngày 07/4/2022, tại thôn N, thị trấn P, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, bị cáo Ngô Văn C đã có hành vi tàng trữ 0,177g (Không phải một bầy bầy gam) ma túy loại Heroine, mục đích sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an huyện B, tỉnh Bắc Kạn bắt quả tang, thu giữ tang vật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Xét thấy lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Việc truy tố, xét xử bị cáo Ngô Văn C về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/ BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm, xâm phạm quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương vì vậy cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. *Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:*

- Bị cáo Ngô Văn C có nhân thân xấu. Năm 2019 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 15 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; năm 2012 bị UBND huyện B ra quyết định áp dụng biện pháp đưa người nghiện ma túy

vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 51/BLHS. Bị cáo có bà nội là bà Nguyễn Thị L được phong tặng danh hiệu “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51/BLHS.

[4]. Trong vụ án này đối với người đàn ông lạ mặt, theo bị cáo Ngô Văn C khai là người đã bán ma túy cho bị cáo C tại thôn M, xã M, huyện B vào ngày 07/4/2022. Do bị cáo C không biết tên, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B không có cơ sở để xác minh điều tra.

[5]. *Về hình phạt bổ sung*: Xét thấy bị cáo là người sử dụng ma túy, làm ruộng, thu nhập không ổn định. Qua xác minh tại địa phương không có tài sản nên không có khả năng thi hành án do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. *Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp*: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS.

Toàn bộ số ma túy trong phong bì ký hiệu “GD” sau khi giám định còn lại 0,132g cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào trong phong bì mới ký hiệu “T69”, Cơ quan giám định hoàn trả lại và 01 xi lanh nhựa và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “C” được niêm phong trong phong bì ký hiệu “VC” đều không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7]. *Về án phí*: Áp dụng Điều 136/BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

\* ***Tuyên bố***: Bị cáo Ngô Văn C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38/BLHS.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn C 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành bản án.

\* *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng.

\* *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu T69 bên trong có 0,132g mẫu chất gửi giám định cùng bao gói cũ, phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu GĐ do Cơ quan giám định hoàn trả;

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu VC bên trong có 01 xi lanh nhựa và phong bì niêm phong ban đầu.

Tình trạng, số lượng vật chứng như biên bản giao nhận giữa Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

\* Về án phí: Áp dụng Điều 136/BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Bị cáo Ngô Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.*

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND B 1;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn 1;
- CA huyện B 2;
- Bị cáo 1;
- TA tỉnh 1;
- Sở tư pháp 1;
- THADS 1;
- Lưu Hồ sơ vụ án 1;
- Lưu 1;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**  
**(Đã ký)**

**Lý Thị Thúy**

